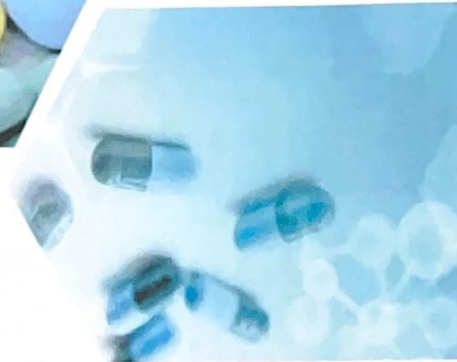


HỘI ĐỒNG THUỐC & ĐIỀU TRỊ
TIỂU BAN GIÁM SÁT
THÔNG TIN THUỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



THÔNG TIN **THUỐC**

STATIN - ĐIỀU TRỊ VÀ DỰ PHÒNG BỆNH TIM MẠCH DO XƠ VỮA

Ngày 25 tháng 11 năm 2025
TRƯỞNG BAN

Lê Hoàng



HỘI ĐỒNG THUỐC VÀ ĐIỀU TRỊ
TIÊU BAN GIÁM SÁT THÔNG TIN THUỐC



STATIN

ĐIỀU TRỊ VÀ DỰ PHÒNG BỆNH TIM MẠCH DO XƠ VỮA

PHẦN TĂNG NGUY CƠ BỆNH TIM MẠCH

BN có bất kỳ yếu tố nào sau đây	<ul style="list-style-type: none"> • Có bằng chứng BTMXV, lâm sàng hoặc hình ảnh rõ ràng. BTMXV bao gồm: hội chứng DMV cấp, hội chứng DMV mạn, tái thông DMV (PCI, CABG hoặc thủ thuật tái thông mạch khác), đột quỵ và TIA, bệnh động mạch ngoại biên. • DTD có biến chứng tổn thương cơ quan đích, hoặc có ít nhất 3 YTNCC* chính, hoặc khởi phát sớm DTDтип 1 kéo dài (>20 năm) • Bệnh thận mạn eGFR <30 ml/ph/1,73 m² • Điểm SCORE2 hoặc SCORE2-OP ≥20% • FH mức BTMXV hoặc kèm một YTNCC chính khác
	<ul style="list-style-type: none"> • TC >8 mmol/L (>310 mg/dL) hoặc LDL-C >4,9 mmol/L (>190 mg/dL) hoặc HA ≥180/110 mmHg • FH nhưng không có YTNCC* chính khác • DTD không có tổn thương cơ quan đích, với DTD ≥10 năm hoặc có thêm YTNCC* khác • Bệnh thận mạn eGFR 30–59 ml/ph/1,73 m² • Điểm SCORE2 hoặc SCORE2-OP từ 10% - <20%
	<ul style="list-style-type: none"> • BN trẻ (DTD тип 1 ≤35 tuổi, DTD тип 2 ≤50 tuổi) với thời gian mắc DTD <10 năm, không có YTNCC khác • Điểm SCORE2 hoặc SCORE2-OP từ 2% - <10%
	Điểm SCORE2 hoặc SCORE2-OP <2%

*YTNCC tim mạch: Tuổi cao, tăng huyết áp, tăng LDL-C, hút thuốc lá, béo phì
FH, Tăng cholesterol gia đình

Nguy cơ rất cao

Nguy cơ cao

Nguy cơ trung bình

Nguy cơ thấp

PHÂN LOẠI HOẠT LỰC STATIN (THEO % GIẢM LDL-C)

STATIN	Cường độ cao (↓ LDL-C ≥50%)	Cường độ trung bình (↓ LDL-C 30–49%)	Cường độ thấp (↓ LDL-C <30%)
Atorvastatin	40–80 mg	10–20 mg	–
Rosuvastatin	20 mg	5–10 mg	–
Simvastatin	–	20–40 mg	10 mg
Pravastatin	–	40–80 mg	10–20 mg
Lovastatin	–	40 mg	20 mg
Fluvastatin	–	40 mg x 2 lần/ngày hoặc XL 80 mg	20–40 mg
Pitavastatin	–	1–4 mg	–

HƯỚNG DẪN ĐIỀU TRỊ CHO TỪNG NHÓM NGUY CƠ THEO ESC/EAS 2025

Mức độ nguy cơ/ Mức tiêu điều trị LDL-C tương ứng	Mức LDL-C ban đầu chưa điều trị					
	<1,4mmol/L	1,4 - 1,8mmol/L	1,8 - 2,6mmol/L	2,6 - 3,0mmol/L	3,0 - 4,9mmol/L	≥4,9 mmol/L
Thấp (<3,0mmol/L)						
Trung bình (<2,6mmol/L)						
Cao (<1,8mmol/L)						
Rất cao (DP liên phải) (<1,4mmol/L)						
Rất cao (DP thứ phải) (<1,4 hoặc < 1,0mmol/L*)						

* Nếu BN BTMXV đã từng bị biến cố lần 2 trong vòng 2 năm khi đang điều trị với statin liều tối đa đúng nạp hoặc BN mắc bệnh DM đa mạch

	Thay đổi lối sống	Thay đổi lối sống + Can nhắc thêm thuốc nếu không kiểm soát	Thay đổi lối sống + Thuốc điều trị

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ACC/AHA 2018 Guideline on the Management of Blood Cholesterol. J Am Coll Cardiol. 2019;73(24):e285–e350
- 2025 ESC/EAS Dyslipidaemia Guideline Update. <https://doi.org/10.1093/eurheartj/ehaf190>
- 2025 ESC/EAS Dyslipidaemia Guideline Update. <https://doi.org/10.1093/eurheartj/ehaf190>

Vui lòng truy cập website bệnh viện để theo dõi bản tin Thông tin Thuốc: <https://bvdckvca.vn/thong-tin-thuoc/>